

Số: 113/BC-TTBVTV

Lâm Đồng, ngày 08 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng
Tuần 32 (Từ ngày 05/8/2024 – 11/8/2024)

I. Tình hình thời tiết và cây trồng

1. Thời tiết

Tuần qua, thời tiết trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ngày nắng gián đoạn, chiều tối có mưa, nhiệt độ trung bình 19,2 – 26,3⁰C, cao nhất 28,5 – 32,3⁰C, thấp nhất 16,4 – 18⁰C; độ ẩm không khí 87 – 91%, lượng mưa 35 – 132,6mm, tổng số giờ nắng 19 – 34,9h.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

a) Cây lúa

Vụ	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích (ha)
Vụ Hè Thu	Đẻ nhánh	987
	Đòng – trỗ	2.253
	Ngậm sữa - chín	1.794
	Thu hoạch	550
	Tổng	5.584
Vụ Mùa	Mạ	3.139
	Đẻ nhánh	1.496
	Tổng	4.635

b) Cây trồng khác

Cây trồng	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích (ha)
Cây ngô (Vụ Hè Thu)	PTTL – Đóng bắp	3.156
	Tổng	3.156
Cây cà phê	Nuôi quả	175.708
Cây điều	Chăm sóc	20.338
Cây tiêu	Chăm sóc	2.012,7
Dâu tằm	Chăm sóc – thu hoạch	10.251,7
Cây chè	Chăm sóc – thu hoạch	11.078,1
Cây sàu riêng	Thu hoạch	20.363,5
Cây cà chua	Trồng – thu hoạch	977,9

Rau họ thập tự	Trồng – thu hoạch	3.187
Hoa cúc	Trồng – thu hoạch	1.360

II. Nhận xét tình hình SVGH trong kỳ

1. Cây lúa:

- Ốc bươu vàng gây hại 332,7ha tại Đức Trọng, Đơn Dương, Di Linh (tăng 3,5ha so với kỳ trước), mật độ 2-3 con/m².

- Bệnh khô vằn gây hại 62ha lúa giai đoạn đứng cái tại Đa Tễh (tăng 4ha so với kỳ trước), TLH 17-25%.

- Bệnh đạo ôn lá gây hại 42,8ha lúa giai đoạn đẻ nhánh – đứng cái tại Đa Tễh, Đức Trọng (giảm 16,7ha so với kỳ trước), TLH 7,8 – 18,1%.

- Các đối tượng khác như bọ trĩ, bệnh đạo ôn cổ bông, lem lép hạt, ... gây hại nhẹ rải rác.

2. Cây ngô: Sâu keo mùa thu gây hại 73,5ha tại Đơn Dương, Đức Trọng, Lạc Dương (tăng 2ha so với kỳ trước), mật độ 2 – 8 con/m².

3. Cây cà phê:

- Bọ xít muỗi ít biến động so với kỳ trước, gây hại 1.627ha cà phê chè tại Lạc Dương, Đà Lạt, TLH 18 – 34,4%.

- Bệnh rỉ sắt gây hại nhẹ 3.374ha tại Lạc Dương, Đam Rông, Bảo Lâm, TP Đà Lạt, Bảo Lộc, Lâm Hà (giảm 45ha so với kỳ trước), TLH 15 – 22,2%.

- Bệnh khô cành, khô quả gây hại 3.338ha tại hầu hết các huyện trồng cà phê (giảm 44ha so với kỳ trước), TLH 18,8 – 25%.

- Mọt đục cành, rệp các loại, bệnh nấm hồng, vàng lá ... chủ yếu gây hại nhẹ.

4. Cây chè:

- Bọ xít muỗi gây hại 2.750ha (tăng 150ha so với kỳ trước) tại Bảo Lâm, Bảo Lộc, TLH 5 – 19,7%.

- Bệnh thối búp ít biến động so với kỳ trước, gây hại 190ha tại Bảo Lâm, TLH 5,1 – 5,3%.

- Các đối tượng: rầy xanh, bọ cánh tơ, ... chủ yếu gây hại ở mức nhẹ.

5. Cây điều:

- Bọ xít muỗi gây hại 3.082ha tại 3 huyện phía Nam (tăng 12ha so với kỳ trước), TLH 6,1 – 18,4%.

- Bệnh thán thư gây hại 3.166ha tại Đa Huoai, Đa Tễh, Cát Tiên, Đam Rông (giảm 8ha so với kỳ trước), TLH 6,9 – 18,8%.

6. Cây dâu tằm: Tuyến trùng gây hại nhẹ - trung bình 342,5ha tại Đa Huoai, Đa Tễh (tăng 4,7ha so với kỳ trước), TLH 11,7 – 23,3%.

7. Cây sầu riêng:

- Bệnh xì mù, vàng lá thối rễ gây hại 2.597,2ha tại Đa Tễh, Đa Huoai, Cát Tiên (415,7ha nhiễm nặng), giảm 6ha so với kỳ trước, TLH 18,2 – 40%.

- Một đực cành ít biến động so với kỳ trước, gây hại 1.039,3ha tại Đạ Huoai, TLH 7,9 – 12,9%.

- Các đối tượng khác như rầy các loại, nhện đỏ, bệnh thán thư, ... gây hại nhẹ rải rác.

8. Cây rau, hoa:

Cà chua:

- Sâu đục lá cà chua Nam Mỹ ít biến động so với kỳ trước, gây hại 2,5ha tại Đúc Trọng, TLH 3-5%.

- Bệnh xoắn lá virus gây hại 64,2ha tại Đơn Dương, Đúc Trọng (9,4ha nhiễm nặng), giảm 3,1ha so với kỳ trước, TLH 9,1 – 30%.

- Bệnh mốc sương gây hại 74,8ha tại Đơn Dương, Đúc Trọng (3,7ha nhiễm nặng), tăng 9,5ha so với kỳ trước, TLH 19,1 – 33,3%.

Rau họ thập tự:

- Sâu tơ gây hại 416,3ha tại Lạc Dương, Đà Lạt, Đơn Dương, Đúc Trọng (giảm 4,4ha so với kỳ trước), mật độ từ 11 – 24con/m².

- Bệnh sung rể biến động nhẹ so với kỳ trước, gây hại 239,3ha tại Lạc Dương, Đúc Trọng, Đơn Dương, Đà Lạt, TLH 3,3 – 10%.

Hoa cúc: Bệnh sọc thân virus ít biến động so với kỳ trước, gây hại 15ha tại Đà Lạt, TLH 4,7 – 6,5%.

9. Cây trồng khác: Cây cao su, chanh leo, cà rốt, dâu tây, hoa hồng,... sâu bệnh chủ yếu gây hại nhẹ.

III. Dự báo SVGH và đề xuất biện pháp chỉ đạo phòng trừ

1. Dự báo SVGH chủ yếu trong kỳ tới

- Cây lúa: Chú ý phòng trừ OBV gây hại lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh. Bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông, khô vằn, lem lép hạt gây hại lúa giai đoạn đòng - trổ chín.

- Cây cà phê: Rệp sáp, bệnh rỉ sắt, vàng lá, thán thư, khô cành, khô quả, bọ xít muỗi/cà phê chèn có khả năng tăng nhẹ.

- Cây điều: Bọ xít muỗi, bệnh thán thư, sâu đục thân cành biến động nhẹ.

- Cây sầu riêng: Dự báo bệnh nứt thân xì mũ, vàng lá thối rữa tiếp tục gây hại mạnh. Các đối tượng khác như rệp sáp, một đực cành, rầy các loại, bệnh thán thư ít biến động.

- Cây rau: Bệnh mốc sương, héo xanh, virus, thán thư, đốm lá, ruồi hại lá, sâu đục lá cà chua Nam Mỹ tiếp tục gây hại trên rau họ cà; Trên cây rau họ thập tự chú ý sâu tơ, bọ nhảy, bệnh sung rể, thối nhũn, thối hạch, bệnh cháy lá.

- Cây hoa: Bệnh rỉ sắt, virus sọc thân, ruồi hại lá gây hại rải rác trên hoa cúc; trên hoa hồng chú ý nhện đỏ, bệnh đốm đen, phấn trắng.

- Dâu tằm: Thời tiết mưa kéo dài, bệnh tuyến trùng có khả năng gia tăng mạnh tại 3 huyện phía Nam và Lâm Hà đặc biệt tại các vùng trũng thấp, bị ngập úng. Ngoài ra chú ý theo dõi sâu ăn lá gây hại.

2. Đề xuất biện pháp chỉ đạo phòng trừ SVGH chủ yếu trong kỳ tới

Để chủ động trong công tác phòng trừ sâu bệnh hại một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh. Đề nghị TTNN các huyện, thành phố hướng dẫn bà con nông dân thực hiện một số biện pháp kỹ thuật sau:

2.1. Cây lúa

Thời tiết nắng mưa xen kẽ, ẩm độ không khí cao tạo môi trường thuận lợi cho nấm đạo ôn, khô vằn, lem lép hạt, OBV lây lan gây hại mạnh. Cần chủ động khuyến cáo nông dân phòng trừ sớm bằng các thuốc BVTV đã đăng ký trong danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng ở Việt Nam.

2.2. Cây sầu riêng

Hiện nay các vùng trồng sầu riêng tại 3 huyện phía Nam đã cơ bản thu hoạch xong. Hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng, tập trung phòng trừ bệnh nứt thân xì mũ, thường xuyên thăm vườn, khơi thông các bồn rãnh thoát nước khi có mưa lớn tránh đọng nước trên vườn và xung quanh gốc cây, theo dõi và phòng trừ bệnh theo quy trình kỹ thuật quản lý bệnh *Phytophthora* hại sầu riêng Cục BVTV đã hướng dẫn. Quét vôi quanh gốc ở độ cao từ 0,7 – 1m để hạn chế nấm bệnh lây lan từ đất lên cây. Hạn chế sử dụng phân bón vô cơ giai đoạn cây đang bị bệnh nặng, tăng cường bổ sung phân hữu cơ hoai mục kết hợp *Trichoderma sp*, *Paecilomyces sp*, nấm cộng sinh *Rhizomyx*. Đối với những cây vết bệnh đã thâm đen và chảy nhựa dùng dao cạo sạch, bôi dung dịch Ridomil Gold 68WG 20g/10 lít nước + Aliette 800WG 25g/10 lít nước hoặc Agrifos400 theo tỷ lệ 1:1 lên vết bệnh. Ngoài ra kết hợp tưới gốc và phun ướt đều quanh thân, lá và các nách cành từ 1-2 lần cách nhau 5-7 ngày bằng các loại thuốc trên hoặc Acrobat MZ 90/600WG, Insuran 50WG. Tiêm thân đối với cây có đường kính > 15cm bằng thuốc Agrifos400 theo tỷ lệ 1:1. Việc phòng trừ phải liên tục, thường xuyên cho đến khi kiểm soát được bệnh.

2.3. Cây cà phê

Hướng dẫn nông dân thực hiện tốt các biện pháp tỉa cành, tạo tán, tỉa bỏ chồi vượt, cành tăm, cành sâu bệnh giúp vườn thông thoáng hạn chế bộ xít muối, nấm bệnh rỉ sắt, khô cành, thán thư, vàng lá phát triển gây hại. Phát dọn cỏ dại, bón phân đầy đủ, cân đối để hạn chế tình trạng rụng trái non. Chú ý phòng trừ rệp sáp, mọt đục quả, bệnh rỉ sắt, khô cành khô quả, bộ xít muối, vàng lá do tuyến trùng, nấm.

Đối với bệnh khô cành, khô quả, thán thư: khi phát hiện cây bị bệnh luân phiên sử dụng các hoạt chất như *Copper Hydroxide* (DuPont Kocide 46,1WG); *Mancozeb* (Dithane M-45 80WP); *Hexaconazole* (Tungvil 5SC); *Prochloraz* (Talent 50WP); *Azoxystrobin + Difenoconazole* (Amistar top 325SC); *Hexaconazole + Tricyclazole* (Forvilnew 250SC) để phòng trừ. Trong trường hợp mưa liên tục, phải phun kép từ 2 – 3 lần cách nhau 5- 7 ngày, khi phun thuốc phải tuân thủ nguyên tắc 4 đúng.

2.4. Rau, hoa

Hướng dẫn nông dân khơi thông hệ thống mương rãnh thoát nước, vệ sinh nhà kính để tăng cường ánh sáng, hạn chế nấm bệnh. Ngoài ra chú ý phòng trừ bệnh virus, mốc sương, thán thư, bộ phấn, ruồi đục lá trên rau họ cà; bệnh sưng rễ, cháy lá, sâu tơ, bộ nhảy trên rau họ thập tự; ruồi đục lá, bộ trĩ, bệnh virus, rỉ sắt trên hoa cúc; nhện đỏ, bệnh phấn trắng, đốm đen trên hoa hồng.

Hiện nay, sâu đục lá cà chua Nam Mỹ đã xuất hiện trên vùng trồng cà chua tại huyện Đức Trọng, đề nghị TTNN các huyện có diện tích cà chua chủ động điều tra theo dõi, hướng dẫn biện pháp phòng trừ sâu đục lá cà chua Nam Mỹ (*Tuta absoluta*) theo văn bản số 303/TTBVTV ngày 25/7/2024 của Chi cục Trồng trọt & BVTV về việc tổ chức điều tra, báo cáo, triển khai phòng chống sâu đục lá cà chua Nam Mỹ.

2.5. Dâu tằm

Thời tiết mưa nhiều, thuận lợi cho bệnh tuyến trùng lây lan gây hại, các địa phương cần chủ động theo dõi, tuyên truyền, hướng dẫn nông dân phòng trừ theo văn bản số 549/TTBVTV-BVTV ngày 11/8/2023 của Chi cục Trồng trọt & BVTV về việc bổ sung quy trình tạm thời phòng trừ tổng hợp bệnh tuyến trùng hại dâu tằm. Có thể sử dụng các loại thuốc BVTV như: Tiêu tuyến trùng 18EC, Sincocin 0.56SL + Agrispon 0.56SL, Tervigo 020SC, Stop 5SL, phòng trừ ở thời điểm ngay sau khi kết thúc các đợt thu hoạch lá để không ảnh hưởng đến tằm.

Đề nghị tiếp tục theo dõi sâu ăn lá gây hại theo văn bản số 304/TTBVTV ngày 25/7/2024 của Chi cục Trồng trọt & BVTV về việc kiểm tra theo dõi, phòng trừ sâu ăn lá hại cây dâu tằm.

2.6 Cây điều

Tuyên truyền, vận động nông dân tỉa cành, tạo tán, bón phân, phát quang bụi rậm, làm sạch cỏ dại tạo cho vườn thông thoáng hạn chế nơi cư trú của sâu bệnh. Tiếp tục theo dõi phòng trừ bọ xít muỗi, bệnh thán thư, khô cành, sâu đục thân cành./.

Nơi nhận:

- Trung tâm BVTV miền Trung;
- TTNN các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Chi cục TT&BVTV (B/c);
- Lưu: VT (Nh).

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Vũ Thị Thúy